

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨ THƯ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2022/HNGĐ-ST

Ngày 24-8-2022

*V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ, TỈNH THÁI BÌNH**

– Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Xuân Huyền.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Nghĩa.

2. Ông Nguyễn Xuân Oanh.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Liên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Kim Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 142/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2022 về “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Y (tên gọi khác: Nguyễn Hoàng Y), sinh năm 1989;

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

2. Bị đơn: Anh Lương Đức H, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

3. Người đại diện hợp pháp cho anh Lương Đức H: Bà Lương Thị D, sinh năm 1931; địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình (là mẹ đẻ của anh Lương Đức H).

(Chị Yến, anh H, bà D vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện đề ngày 24 tháng 6 năm 2022, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Y (tên gọi khác: Nguyễn Hoàng Y) trình bày :**

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Lương Đức H tự nguyện tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình vào ngày 09 tháng 01 năm 2008. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc khoảng 01 năm thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, anh H không chịu khó làm ăn lo cho gia đình, bố mẹ và anh chị em của anh H bệnh vực, đuổi mẹ con chị ra khỏi nhà nhiều lần. Năm 2016, anh H bị bệnh tâm thần, chị đã chăm sóc và đưa anh H đi chữa nhiều nơi, tốn kém tiền bạc nhưng gia đình anh H không những không thương cảm mà còn có thái độ không tôn trọng chị. Vì thương con và danh dự của bố mẹ đẻ nên chị cố gắng chịu đựng tuy nhiên đến 01 năm gần đây do áp lực từ phía gia đình anh H, chị đã đưa con về nhà bố mẹ đẻ chị sống, chị và anh H sống ly thân từ đó cho đến nay, không liên lạc, không quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết cho chị được ly hôn anh Lương Đức H. Chị không đề nghị Tòa án tuyên bố anh Lương Đức H mất năng lực hành vi dân sự, đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Chị và anh Lương Đức H có 02 con chung là Lương Đức V, sinh ngày 05 tháng 12 năm 2008 và Lương Đức P, sinh ngày 16 tháng 10 năm 2013. Ly hôn, chị xin nuôi cả 02 con, không yêu cầu anh Lương Đức H cấp dưỡng nuôi con. Hiện tại chị làm công nhân tại Công ty YAZAKI - Thái Bình-Hải Phòng thu nhập khoảng hơn 5 triệu đồng/1 tháng.

Về tài sản: Chị và anh Lương Đức H không có tài sản chung, không đi vay và không cho ai vay tài sản gì, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Tại biên bản lấy lời khai ngày 19 tháng 7 năm 2022 của anh Lương Đức H (có sự chứng kiến của bà Lương Thị D - là mẹ đẻ anh H và ông Lương Đức L - Trưởng thôn T, xã Đ, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình), anh H trình bày:**

Anh và chị Nguyễn Thị Y tự nguyện tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình vào năm 2008. Sau khi kết hôn anh chị chung sống tại gia đình anh ở thôn T, xã Đồng Thanh, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Anh chị chung sống đến năm 2016 thì

nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh bị bệnh tâm thần, không lao động được nên chị Y thường xuyên chửi bới anh. Khi mâu thuẫn xảy ra, anh chị đã được hai bên gia đình phân tích, động viên nhưng mâu thuẫn của anh chị không được giải quyết. Chị Y về nhà bố mẹ để chị sống từ năm 2021. Anh chị ly thân từ đó đến nay. Từ ngày ly thân anh có đến tìm nhưng chị Y không về. Nay chị Y có đơn xin ly hôn anh, anh không đồng ý ly hôn, anh muốn các con có đầy đủ cả bố và mẹ. Thời điểm đăng ký kết hôn sức khỏe của anh hoàn toàn bình thường, đến năm 2016 anh mới bị bệnh tâm thần. Hiện tại anh đang điều trị ngoại trú tại Bệnh viện Tâm thần Thái Bình, được trợ cấp 540.000 đồng/1 tháng.

Về con chung: Anh và chị Nguyễn Thị Y có 02 con chung là Lương Đức V, sinh năm 2008 và Lương Đức P, sinh năm 2013, hiện 02 con đang ở cùng chị Y. Trường hợp Tòa án giải quyết cho anh và chị Y ly hôn, anh đồng ý giao cho chị Y nuôi cả 02 con chung, hiện anh đang bị bệnh, không có khả năng lao động, không thể cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Anh và chị Nguyễn Thị Y không có tài sản chung, không có nợ chung, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh không yêu cầu Tòa án tuyên bố anh mất năng lực hành vi dân sự. Hàng ngày anh vẫn có thể vệ sinh cá nhân, làm việc nhà. Anh không yêu cầu Tòa án tuyên bố anh mất năng lực hành vi dân sự và không yêu cầu chị Y cấp dưỡng cho anh.

**** Tại biên bản lấy lời khai ngày 19 tháng 7 năm 2022, bà Nguyễn Thị T; địa chỉ: Thôn T, xã Đồng Thanh, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình (là mẹ đẻ của chị Nguyễn Thị Y) trình bày:***

Về thời gian kết hôn, thời gian mâu thuẫn, thời gian ly thân giữa chị Y và anh H đúng như lời trình bày của chị Y. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống đến đầu năm 2020 thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn giữa anh chị là do chị Y và bố mẹ anh H bất đồng với nhau nhưng anh H không cân bằng được mối quan hệ hai bên, quay sang đánh chửi chị Y. Chị Y và 02 con chung của anh chị về gia đình bà sống từ năm 2021. Anh chị ly thân từ thời điểm đó. Từ ngày ly thân, anh H không đến tìm chị Y. Nay chị Y xin ly hôn anh H, là mẹ bà không muốn các con phải ly hôn, đề nghị Tòa án hòa giải để anh chị quay về đoàn tụ. Trường hợp chị Y kiên quyết xin ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Chị Y và anh H có 02 con chung như chị Y trình bày. Trường hợp Tòa án giải quyết cho chị Y và anh H ly hôn, đề nghị Tòa án giao

cả 02 con chung cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng. Hiện tại chị Y làm công nhân tại thành phố Thái Bình, thu nhập ổn định, ngoài ra còn buôn bán thêm ở chợ. Khi chị Y về gia đình bà ở có đưa theo 02 con về ở cùng, các con của anh chị khỏe mạnh, phát triển bình thường. Theo bà được biết anh H bị bệnh tâm thần, có sổ điều trị và được trợ cấp hàng tháng, anh H từ khi bị bệnh tâm thần không lao động, không có thu nhập, không thể trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung.

Về tài sản: chị Y và anh H không có tài sản chung, không có nợ chung, không vay nợ tài sản gì của gia đình bà.

*** Tại biên bản lấy lời khai ngày 19 tháng 7 năm 2022, bà Lương Thị D, sinh năm 1931; địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình (mẹ đẻ anh Lương Đức H) trình bày:**

Về thời gian kết hôn, điều kiện kết hôn, thời gian ly thân và quá trình chung sống giữa chị Y và anh H, bà trình bày như lời trình bày của anh H. Khi mâu thuẫn xảy ra, hai bên gia đình đã động viên chị Y chăm sóc anh H, chú ý lời ăn tiếng nói nhưng chị Y không thay đổi. Chị Y thường xuyên chửi bới anh H cùng gia đình bà. Chị Y bỏ về nhà bố mẹ đẻ chị Y từ năm 2021. Thời gian ly thân, bà có sang tìm chị Y, chị Y có về gia đình bà nhưng chỉ được vài ngày lại về nhà bố mẹ đẻ sống, sau đó không về gia đình bà nữa. Nay chị Y xin ly hôn anh H, là mẹ bà không mong muốn các con ly hôn, đề nghị Tòa án hòa giải để anh chị quay lại đoàn tụ. Trường hợp chị Y kiên quyết xin ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Chị Y và anh H có 02 con chung như anh H trình bày. Trường hợp Tòa án giải quyết cho chị Y và anh H ly hôn, đề nghị Tòa án giao cho chị Y nuôi dưỡng cả 02 con chung vì anh H đang bị bệnh, không có khả năng lao động, vợ chồng bà đã già yếu không thể giúp anh H chăm sóc con chung.

Chị Y và anh H không có tài sản chung, không có nợ chung, không liên quan gì đến tài sản của gia đình bà.

Bà không yêu cầu Tòa án tuyên bố anh H mất năng lực hành vi dân sự, đề nghị Tòa án giải quyết vụ án ly hôn giữa chị Y và anh H theo quy định của pháp luật. Bà không yêu cầu chị Y phải cấp dưỡng cho anh H. Bà sẽ là người đại diện hợp pháp cho anh H trong vụ án.

*** Tại biên bản lấy lời khai ngày 19 tháng 7 năm 2022, ông Lương Đức C, sinh năm 1930; địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình (bố đẻ anh Lương Đức H) trình bày:**

Chị Nguyễn Thị Y xin ly hôn anh Lương Đức H, vợ ông là bà Lương Thị D đã trình bày ý kiến. Ông nhất trí như lời trình bày của bà D. Ông nhất trí việc bà D là người đại diện cho anh H trong vụ án. Ông không yêu cầu Tòa án tuyên bố anh H mất năng lực hành vi dân sự, đề nghị Tòa án giải quyết vụ án ly hôn giữa anh H và chị Y theo quy định của pháp luật. Ông không yêu cầu chị Y phải cấp dưỡng cho anh H.

**** Tại biên bản xác minh ngày 19 tháng 7 năm 2022, đại diện UBND xã Đ, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình và cơ sở thôn cung cấp như sau:***

Anh Lương Đức H và chị Nguyễn Thị Y tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình vào ngày 09 tháng 01 năm 2008. Thời điểm đăng ký kết hôn sức khỏe của anh Lương Đức H hoàn toàn bình thường. Sau khi kết hôn anh chị chung sống tại gia đình anh H. Anh chị chung sống có xảy ra mâu thuẫn hay không địa phương không nắm được, chỉ thấy chị Y đưa 02 con chung của anh chị về nhà bố mẹ đẻ chị Y sống từ năm 2021 đến nay. Nay chị Y xin ly hôn anh H, quan điểm của địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Anh H bị bệnh tâm thần từ khoảng năm 2017 đến nay, hiện đang lĩnh thuốc và hỗ trợ hàng tháng tại địa phương.

Anh Lương Đức H và chị Nguyễn Thị Y có 02 con chung như anh chị trình bày. Trường hợp Tòa án giải quyết cho anh chị ly hôn, vấn đề con chung của anh chị đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Chị Y đang làm công nhân, ngoài ra còn buôn bán tại chợ, có chỗ ở ổn định. Anh H thường xuyên phải đi bệnh viện điều trị bệnh và mua thuốc, không có thu nhập.

Anh Lương Đức H và chị Lương Thị Y có tài sản chung gì địa phương không nắm được. Anh chị không nợ chung tổ chức nào tại địa phương.

**** Tại Công văn số 172/BVTT-KHTH ngày 21 tháng 7 năm 2022 về việc phúc đáp Công văn số 1255/2022/CV-TA về việc cung cấp thông tin về người bệnh, Bệnh viện tâm thần Thái Bình cung cấp:***

Anh Lương Đức H, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn T, xã Đồng Thanh, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình bị bệnh tâm thần từ năm 2016 đã điều trị nội trú tại Bệnh viện Tâm thần tỉnh Thái Bình nhiều đợt: Đợt 1 từ ngày 10 tháng 02 năm 2016 đến ngày 07 tháng 3 năm 2016; đợt 2 từ ngày 17 tháng 3 năm 2017 đến ngày 27 tháng 3 năm 2017; đợt 3 từ ngày 29 tháng 3 năm 2017 đến ngày 26 tháng 4 năm 2017; đợt 4 từ ngày 27 tháng 01 năm 2019 đến ngày 27 tháng 02

năm 2019; đợt 5 từ ngày 03 tháng 03 năm 2019 đến ngày 20 tháng 3 năm 2019; đợt 6 từ ngày 21 tháng 3 năm 2019 đến ngày 26 tháng 3 năm 2019; đợt 7 từ ngày 27 tháng 3 năm 2019 đến ngày 18 tháng 4 năm 2019; đợt 8 từ ngày 22 tháng 4 năm 2019 đến ngày 17 tháng 5 năm 2019; đợt 9 từ ngày 15 tháng 01 năm 2021 đến ngày 17 tháng 02 năm 2021; đợt 10 từ ngày 23 tháng 02 năm 2021 đến ngày 19 tháng 3 năm 2021; đợt 11 từ ngày 25 tháng 3 năm 2021 đến ngày 05 tháng 4 năm 2021; đợt 12 từ ngày 10 tháng 4 năm 2021 đến ngày 06 tháng 5 năm 2021; đợt 13 từ ngày 12 tháng 5 năm 2021 đến ngày 02 tháng 6 năm 2021; đợt 14 từ ngày 08 tháng 6 năm 2021 đến ngày 28 tháng 6 năm 2021; chuẩn đoán bệnh: Tâm thần phân liệt.

Bệnh tâm thần phân liệt là nhóm bệnh lý tâm thần nặng nhất trong các bệnh lý thuộc chuyên khoa tâm thần. Bệnh thường dễ tái phát, kéo dài và xu thế tiến triển mãn tính, sa sút các mặt hoạt động tâm thần. Khả năng nhận thức, khả năng điều khiển hành vi của người bệnh suy giảm hoặc mất hoàn toàn tùy từng người bệnh.

Bệnh viện tâm thần đã cấp thủ tục điều trị ngoại trú để bệnh nhân hàng tháng lĩnh thuốc tại trạm y tế xã. Hiện tại bệnh nhân Lương Đức H chưa khỏi bệnh.

****Tại biên bản lấy lời khai ngày 22 tháng 7 năm 2022, cháu Lương Đức V và cháu Lương Đức P trình bày:*** Trường hợp bố mẹ các cháu ly hôn, các cháu có nguyện vọng được ở với mẹ cháu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và các đương sự tuân thủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 24; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị Yến (tên gọi khác: Nguyễn Hoàng Yến) được ly hôn anh Lương Đức Hoàng.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Y và anh Lương Đức H có 02 con chung là Lương Đức V, sinh ngày 05 tháng 12 năm 2008 và Lương Đức P, sinh ngày 16 tháng 10 năm 2013. Ly hôn, giao cho chị Nguyễn Thị Y trực tiếp nuôi

dưỡng 02 con chung Lương Đức V và Lương Đức P, chấp nhận việc chị Y không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Yến phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Chị Nguyễn Thị Y khởi kiện xin ly hôn, đề nghị giải quyết về con chung với anh Lương Đức H, anh Lương Đức H cư trú tại thôn T, xã Đồng Thanh, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là vụ án “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

[1.2] Chị Nguyễn Thị Y, anh Lương Đức H, bà Lương Thị D đều có đơn xin giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vụ án vắng mặt chị Y, anh H, bà D.

[2] Về nội dung:

[2.1] Quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Y và anh Lương Đức H được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống đến năm 2016 thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo chị Y là do bất đồng quan điểm sống, anh H không chịu khó làm ăn kinh tế lo cho gia đình, bố mẹ và anh chị em của anh H bệnh vực anh H, đuổi mẹ con chị ra khỏi nhà rất nhiều lần, khi anh H bị bệnh tâm thần, chị đã chăm sóc và đưa anh H đi chữa nhiều nơi, tốn kém tiền bạc nhưng gia đình anh H không những không thương cảm mà còn đi nói xấu chị. Còn theo anh H, nguyên nhân mâu thuẫn giữa anh và chị Y là do anh bị bệnh tâm thần, không lao động được nên chị Y thường xuyên chửi bới anh. Mâu thuẫn giữa anh chị đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Anh chị sống ly thân từ năm 2021 đến nay. Anh H không đồng ý ly hôn, muốn các con có đầy đủ cả bố và mẹ. Tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả xác minh và thu thập tài liệu, chứng cứ, Tòa án xét thấy, mâu thuẫn giữa chị Y và anh H là có, anh chị đã sống ly thân, cuộc sống hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó cần áp

dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho chị Nguyễn Thị Y được ly hôn anh Lương Đức H.

[2.2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Y và anh Lương Đức H có 02 con chung là Lương Đức V, sinh ngày 05 tháng 12 năm 2008 và Lương Đức P, sinh ngày 16 tháng 10 năm 2013. Ly hôn chị Nguyễn Hoàng Y có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung, anh Lương Đức H, bà Lương Thị D nhất trí với quan điểm của chị Yến về vấn đề con chung. Cháu Lương Đức V và Lương Đức P có nguyện vọng ở cùng chị Y. Xét điều kiện của chị Y, anh H thấy: Chị Y có công việc, có thu nhập ổn định, anh H đang bị bệnh, phải điều trị, không có thu nhập, không có điều kiện trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Căn cứ Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, cần giao cho chị Nguyễn Thị Y trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung Lương Đức V và Lương Đức P. Chị Nguyễn Thị Yến không yêu cầu anh Lương Đức H cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Y, anh Lương Đức H, bà Lương Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

[2.4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Y phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

[2.5] Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Y, anh Lương Đức H, bà Lương Thị D có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56; 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và gia đình Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Y (tên gọi khác: Nguyễn Hoàng Y) và anh Lương Đức H.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Y và anh Lương Đức H có 02 con chung là Lương Đức V, sinh ngày 05 tháng 12 năm 2008 và Lương Đức P, sinh ngày 16 tháng 10 năm 2013. Giao cho chị Nguyễn Thị Y trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung Lương Đức V và Lương Đức P, chị Nguyễn Thị Y không yêu cầu anh Lương Đức H cấp dưỡng nuôi con. Anh Lương Đức H có quyền đi lại, thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Chị Nguyễn Thị Y và anh Lương Đức

H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định pháp luật.

3. Về tài sản: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Y phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền thu tạm ứng án phí tại biên lai số 0001234 ngày 05 tháng 7 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình sang thành tiền án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Học thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Y, anh Lương Đức H, bà Lương Thị D có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- UBND xã Đồng Thanh, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình (GCNKH số 03/2008 , quyền số 01 ngày 09 tháng 01 năm 2008);
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuân Huyền

